TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BUÔN ĐÔN
TỈNH ĐẮKLẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2018/HSST
Ngày 07- 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐÔN,TỈNH ĐẮK LẮK.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Tuyết.

Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Mai Thu – Trưởng phòng y tế huyện Buôn Đôn.
- Bà Võ Thị Liên - Ủy viên thường trực UBMTTQVN huyện Buôn Đôn.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Thuỷ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn tham gia phiên tòa: Ông Y Rin Niê KDăm - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 07 tháng 3 năm 2017, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Buôn Đôn, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ **Tiêu Viết H** (Tên gọi khác: B) – sinh năm 1992.

Nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký HKTT: Xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở hiện nay: Thôn 2, xã T, huyện B, tỉnh ĐắkLắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 7/12.

Con ông Tiêu B – Sinh năm 1966 và bà Ngô Thị H - Sinh năm 1967.

Tiền án, tiền sự: Có 02 tiền án.Tại bản án số 09/2013/HSPT ngày 04/01 /2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự, mức án 06 (sáu) tháng tù; Ngày 04/02/2013 đã chấp hành xong án phạt tù. Tại bản án số 462/2015/HSPT ngày 12/11/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự, mức án 01 (một) năm tù; ngày 03/8/2016 đã chấp hành xong án phạt tù. Nhưng chưa được xóa án tích về sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội. Ngày 12/10/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk khởi tố và bắt tạm giam về tội: Trộm cắp tài sản. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2/ **Nguyễn Văn V (tên gọi khác: T)** – sinh ngày 19/11/ 1998.

Nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký HKTT: Xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở hiện nay: Thôn 5, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 7/12.

Con ông Nguyễn Văn Tr – sinh năm 1961 và con bà Nguyễn Thị D - sinh năm 1962.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 31/7/2014 bị chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt hành vi hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" áp dụng biện pháp giáo dục tại xã chấp hành xong ngày 24/01/2015 sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội. Bị bắt tạm giam ngày 12 tháng 10 năm 2017. Ngày 29/12/2017 được Viện kiểm sát nhân dân huyện B ra quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh, hiện bị cáo đang trú tại thôn 5, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Đàm Vương Th – sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Quyết Th – sinh ngày 19/5/2002.

Địa chỉ: Thôn 2, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

- Chị Phan Thị Ngọc L – sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn 4, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

- Ông Lê Th – sinh năm 1955

Địa chỉ: Thôn 2, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 27/6/2017 Nguyễn Văn V và Lê Quyết Th sinh ngày 19/5/2002 đến quán internet Zozo để chơi game. Tại đây V và Th gặp Tiêu Viết H cũng đang chơi game. Do có mối quan hệ bạn bè từ trước, nên khi gặp nhau V rủ H và Th đi tìm sơ hở của người dân để trộm cắp tài sản và được H, Th đồng ý tham gia. H, V và Th cùng đi bộ vào xã T, huyện B, khi đến nhà anh Đàm Vương Th thì thấy cửa nhà anh Th vẫn mở không có ai trông coi nên H phân công V và Th ở ngoài làm nhiệm vụ cảnh giới còn H vào nhà tìm tài sản để trộm cắp. Sau khi đột nhập vào nhà H tháo gỡ và trộm được 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sony màu đen, màn hình phẳng, 32 inch của nhà anh Th, rồi H, V và Th mang tivi đi cất giấu tại bụi cây thanh long cách nhà ông Th khoảng 10m, sau đó cả 03 đi bộ về lại quán internet Zozo, cùng lúc này Th về nhà lấy xe mô tô của gia đình đến chở V đi lấy chiếc tivi đã trộm cắp được mang đi bán cho tiệm cầm đồ của bà Phan Thị Ngọc L được 1.000.000 đồng, số tiền này chia nhau tiêu xài cá nhân gồm: H 700.000 đồng, H chia cho V 200.000 đồng và chia cho Th 100.000 đồng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 28/6/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ án là tại phòng khách nhà ông Đàm Vương Th thuộc thôn 2, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 12/KL-ĐGTS ngày 07/8/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: Chiếc ti vi mà Tiêu

Viết H, Nguyễn Văn V và Lê Quyết Th đã trộm cắp của ông Đàm Vương Th trị giá: 4.080.000 đồng (bốn triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B đã tạm giữ 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sony màu đen, màng hình phẳng 32 inch. Chiếc tivi này là tài sản hợp pháp của ông Đàm Vương Th, nên ngày 25/10/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 39 trả lại 01 chiếc tivi cho ông Th là phù hợp.

Về mặt dân sự: Do quá trình trộm cắp tài sản H, V và Th đã làm hư hỏng vỏ màn hình tivi không còn sử dụng được, nên ông Đàm Vương Th yêu cầu phải bồi thường cho ông Th với số tiền là 4.080.000 đồng.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng mà bà Phan Thị Ngọc L đã dùng mua tivi, bà L không yêu cầu phải bồi thường lại cho bà L nên cần buộc các bị cáo H, V và Th nộp để sung công quỹ nhà nước.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Tiêu Viết H và Nguyễn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt.

Người bị hại anh Đàm Vương Th khai: Tài sản gia đình anh bị mất ngày 27/6/2017 là 01 tivi hiệu Sony, màu đen, màng hình phẳng, 32 inch. Do quá trình trộm cắp đã làm hư hỏng màn hình, nay không sử dụng được nên đề nghị các bị cáo phải bồi thường số tiền như hội đồng định giá đã định là 4.080.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo Tiêu Viết H và Nguyễn Văn V đồng ý thỏa thuận bồi thường 90% giá trị chiếc ti vi số tiền 3.672.000 đồng cho anh Đàm Vương Th, mỗi bị cáo phải bồi thường là 1.836.000 đồng; Số tiền 10% còn lại là 408.000đồng buộc Lê Quyết Th phải bồi thường cho anh Đàm Vương Th.

Bản cáo trạng số 06/KSĐT-HS ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Tiêu Viết H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự và bị cáo Nguyễn Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi của các bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt Tiêu Viết H từ 30 đến 36 tháng tù

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điểm n khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt Nguyễn Văn V từ 09 đến 12 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm b khoản 2 và Điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 39 ngày 25/10/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, trả lại 01 tivi hiệu Sony, màu đen, màng hình phẳng, 32 inch cho ông Đàm Vương Th là chủ sở hữu là phù hợp.

-Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Tiêu Viết H, bị cáo Nguyễn Văn V và Lê Quyết Th phải liên đới bồi thường số tiền 4.080.000 đồng cho ông Đàm Vương Th.

- Buộc bị cáo Tiêu Viết H nộp lại 700.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn V nộp lại 200.000 đồng và Lê Quyết Th nộp lại 100.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Các bị cáo không tranh luận gì thêm đối với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị hại ông Đàm Vương Th không tranh luận gì thêm đối với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà hôm nay trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, lời luận tội của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.Các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống, bị cáo biết rằng mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác đều sẽ bị pháp luật trừng trị. Song do tham lam tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng do lười biếng lao động nên ngày 27/6/2017các bị cáo Tiêu Viết H, Nguyễn văn V đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp 01 (một) tivi hiệu Sony, màu đen, màng hình phẳng, 32 inch của ông Đàm Vương Th trị giá: 4.080.000 đồng (Bốn triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

[2] Xét quan điểm buộc tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp lý, phù hợp với pháp luật. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Bị cáo Tiêu Viết H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999

Khoản1 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

c/ Tái phạm nguy hiểm.

[3] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người bị hại trái pháp luật, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội. Bị cáo Tiêu Viết H có nhân thân xấu, bản thân có 02 tiền án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản của người khác thể hiện bị cáo chưa thực sự ăn năn hối cải. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt cách ly bị cáo H ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn V tham gia với vai trò là đồng phạm. Là người khởi xướng, trực tiếp rủ rê lôi kéo bị cáo Tiêu Viết H và xúi dục Lê Quyết Th là người chưa thành niên phạm tội. Bị cáo thực hiện tích cực. Năm 2014 bản thân bị cáo bị Chủ tịch UBND xã CuôrKnia, huyện Buôn Đôn xử phạt hành vi hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Nguyễn Văn V và buộc cách ly bị cáo V ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều khai báo thành khẩn, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tại phiên tòa các bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận được về vấn đề bồi thường, được người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nên cần phải xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Trong vụ án này còn có bà Phan Thị Ngọc L là người mua tài sản do Nguyễn Văn V và Lê Quyết Th trộm cắp mà có, nhưng bà L không biết được chiếc ti vi trên do các đối tượng trộm cắp mà có, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B không xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà L là phù hợp.

Đối với Lê Quyết Th đã tham gia cùng với Nguyễn Văn V và Tiêu Viết H trộm cắp tài sản của ông Đàm Vương Th và được ăn chia trong cùng vụ án, nhưng tại thời điểm phạm tội Th mới được 15 tuổi 01 tháng 08 ngày, nên chưa đủ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 04/12/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B có Công văn số 07, đề nghị UBND xã Cuôr Knia áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức giáo dục tại xã là phù hợp.

[4] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; Điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điểm b khoản 2 và Điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Các điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 39 ngày 25/10/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, trả lại 01 tivi hiệu Sony, màu đen, màng hình phẳng, 32 inch cho ông Đàm Vương Th là chủ sở hữu là phù hợp.

-Buộc bị cáo Tiêu Viết H nộp lại 700.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn V nộp lại 200.000 đồng và Lê Quyết Th nộp lại 100.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Tiêu Viết H, bị cáo Nguyễn Văn V và ông Đàm Vương Th. Buộc bị cáo Tiêu Viết H, bị cáo Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải bồi thường cho ông Đàm Vương Th số tiền là 1.836.000 đồng.

Buộc ông Lê Th (là cha ruột của Lê Quyết Th) phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Đàm Vương Th số tiền 408.000 đồng.

[5] Về án phí: Bị cáo Tiêu Viết H, bị cáo Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Tiêu Viết H, bị cáo Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải chịu 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm. Ông Lê Th phải chịu 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Tiêu Viết H và bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Tiêu Viết H 03 (ba) năm tù tính từ ngày chấp hành án.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điểm n khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 01 (một) năm tù, được tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2017 đến ngày 29/12/2017.

2/ Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điểm b khoản 2 và Điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Các điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 39 ngày 25/10/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, trả lại 01 tivi hiệu Sony, màu đen, màng hình phẳng, 32 inch cho ông Đàm Vương Th là chủ sở hữu là phù hợp.

- Buộc bị cáo Tiêu Viết H nộp lại 700.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn V nộp lại 200.000 đồng và Lê Quyết Th nộp lại 100.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Tiêu Viết H, bị cáo Nguyễn Văn V và ông Đàm Vương Th. Buộc bị cáo Tiêu Viết H, bị cáo Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải bồi thường cho ông Đàm Vương Th số tiền là 1.836.000đ (Một triệu tám trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

Buộc Lê Quyết Th phải liên đới bồi thường số tiền 408.000đ (Bốn trăm linh tám nghìn đồng) cho ông Đàm Vương Th. Nếu Lê Quyết Th không có đủ khả năng để bồi thường thì ông Lê Th (là cha ruột của Lê Quyết Th) phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Đàm Vương Th.

3/Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Tiêu Viết H, bị cáo Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Tiêu Viết H, bị cáo Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải chịu 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm. Ông Lê Th phải chịu 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

<u>Nơi nhận</u> :
- TAND tỉnh,VKSND tỉnh
- VKS huyện Buôn Đôn;
- THADS huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo, bị hại; Người liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ.
(Đã ký)

Đinh Thị Tuyết